

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HSST  
Ngày: 14/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông Bùi Đình Thông

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1, Ông Nguyễn Văn Luận

2, Ông Trần Lê Luyện

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà: Lê Thị Hồng Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1981; Trú tại: Thôn 4, xã Q, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Văn C và bà Lê Thị H; Chồng: Đồng Văn M (đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông: Trần Văn B, sinh năm 1953 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại:

Anh: Trần Hà T; Sinh: 1988; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (là con trai ông B, Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ông: Nguyễn Hồng T; Sinh: 1974; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trú tại: Thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

2, Ông: Nguyễn Văn L; Sinh: 1977; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn 7, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt).

Người làm chứng:

1, Anh: Thái Ngọc H; Sinh: 1981; Trú tại: Thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

2, Anh: Đặng Hữu Q; Sinh: 1984; Trú tại: Thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 31/8/2022, sau khi mua hàng rau quả từ thành phố V, tỉnh Nghệ An, Trần Thị T (Có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38C-117.02, trên xe có Đặng Hữu Q (sinh năm 1984, trú tại thôn 4, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh) là phụ xe, đi về nhà mình ở huyện V, tỉnh Hà Tĩnh. Đến khoảng 04 giờ 48 phút cùng ngày, khi xe ô tô đi đến Km11+380 đường ĐT552 thuộc địa phận thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, do thiếu quan sát, T đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường ngược chiều và đâm vào phần người bên trái của ông Trần Văn B (sinh năm 1953, trú tại thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) đang đi bộ ngược chiều, rồi tiếp tục đâm vào cọc chống rạp cưới của gia đình anh Nguyễn Hồng T (sinh năm 1974, trú tại thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh) đang dựng trên phần đường ngược chiều. Hậu quả, làm ông B bị thương, phải cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An, đến 07 giờ cùng ngày thì tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lập hồi 06 giờ 05 phút ngày 31/8/2022, xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định xảy ra tại Km11+380 đường ĐT552 thuộc địa phận thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Mặt đường ĐT552 rộng 7,95m, gồm hai làn đường ngược chiều được phân chia bằng vạch đơn kẻ vàng nét liền rộng 0,15m; mỗi làn rộng 3,9m; đường được rải nhựa, thẳng, bằng phẳng. Lề đường phía Đông và phía Tây rộng 0,55 mét; Phía Đông và phía Tây là khu dân cư, phía Nam là hướng đi xã Đ; phía Bắc là hướng đi xã T. Khu vực xảy ra tai nạn không có đèn đường, đèn tín hiệu. Quá trình khám nghiệm hiện trường, lấy tâm mép dưới cùng mặt ngoài bờ tường phía Bắc của cửa hàng tạp hóa S làm mốc, lấy mép đường phía Đông đường ĐT552 làm chuẩn. Hiện trường để lại các dấu vết sau: Vùng cảnh báo thứ nhất (đánh số 1): Nằm trên mặt đường ĐT 552 gồm tổ hợp biển quảng cáo, bàn kim loại và cành cây khô, có kích thước (3,0 x 1,16)m. Tâm vùng cảnh báo cách điểm mốc 11,8m; cách mép đường làm chuẩn 0,85m; Rạp cưới (đánh số 2): Nằm trên mặt đường ĐT552 hướng V - Đ và lề đường phía đông đường ĐT552, có kích thước (20,3x4,7)m. Rạp gồm 05 gian, được kết cấu bằng hệ thống cọc, vi kèo bằng kim loại, trong đó có 12 cọc kim loại chia đều thành 02 dãy, mỗi dãy 06 cọc. Tâm chân cọc thứ nhất của dãy cọc ngoài (theo hướng Bắc - Nam) cách tâm vùng cảnh báo (đánh số 1) là 6,62m, cách mép đường làm chuẩn 2,6m. Trên bề mặt phía Bắc của cọc thứ nhất dãy ngoài cùng có vết trầy xước kích thước (0,65 x 0,02)m, chiều

hướng Bắc - Nam, điểm thấp nhất của vết trầy xước cách bề mặt đường ĐT552 là 0,4m; Vết cày xước (đánh số 3): Do cọc kim loại (của rạp cưới) để lại trên bề mặt đường ĐT552 có kích thước (0,5x0,05)m, chiều hướng Bắc-Nam. Điểm đầu vết cày xước trùng với tâm chân cột thứ nhất dãy cột ngoài của rạp cưới (theo hướng Bắc - Nam); điểm cuối vết cày xước cách mép đường làm chuẩn là 2,6 m; Vùng cảnh báo thứ hai (đánh số 4): Nằm trên mặt đường ĐT552 gồm tổ hợp biển quảng cáo và cảnh cây khô, có kích thước (3,47x2,6)m. Tâm vùng cảnh báo cách tâm chân cọc thứ 06 dãy cọc ngoài cùng của rạp cưới (theo hướng Bắc - Nam) là 7,8m và cách mép đường làm chuẩn 1,85m; Xe ô tô biển kiểm soát 38C-117.02 (đánh số 5): Dừng trên đường ĐT552 (hướng Đ - V). Đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe quay về hướng Bắc. Điểm chiếu vuông góc từ tâm mặt ngoài trục bánh sau bên trái của xe (theo hướng từ sau ra trước) đến mặt đường ĐT552 cách tâm vùng cảnh báo (đánh số 4) là 10m; cách mép đường chuẩn 6,4m (đo vuông góc). Điểm chiếu vuông góc từ tâm mặt ngoài trục bánh trước bên trái (theo hướng từ sau ra trước) đến mặt đường ĐT552 cách mép đường làm chuẩn là 6,4m.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lập hồi 08 giờ 40 phút ngày 31/8/2022, xác định: Tử thi Trần Văn B, sinh năm 1953, trú tại thôn L, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Tử thi mặc áo ngắn tay màu đen, quần đùi màu đen. Chiều dài tử thi 1,52m; thể tạng trung bình. Các dấu vết trên tử thi: Vùng cằm trên cách đỉnh vành tai trái 10cm, cách đường chân tóc gáy 10cm có đám sưng nề, bầm tụ máu kích thước (11x7)cm. Trên nền sưng nề có vết dập da kích thước (4x2)cm, bờ mép nhám nhờ. Vùng mặt bên trái bị xây xước da, mài mòn trên diện (16x6)cm. Gãy kín toàn bộ cung trước và cung sau sườn bên trái. Gãy kín 1/3 dưới cẳng tay trái. Mặt ngoài từ cẳng tay đến mu bàn tay trái có một số vết xây xước da nằm rải rác. Khuỷu tay phải có vết xây xước da kích thước (5x3)cm. Vùng mông bên trái có đám sưng nề, bầm tụ máu, xây xước da trên diện (20x16)cm. Mặt trước đầu gối phải có đám xây xước da kích thước (4x1)cm. Mặt trước đầu gối trái có đám xây xước da kích thước (3x1)cm. Mổ tử thi: Tụ máu dưới da đầu vùng cằm. Tách khớp xương hộp sọ.

Tại bản kết luận giám định số 831/GDPY ngày 07/9/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Văn B do đa chấn thương.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 38C-117.02 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ lập hồi 10 giờ 05 phút ngày 31/8/2022, xác định: Kính chắn gió có kích thước (125x65)cm, bị vỡ hoàn toàn.

Nắp capo có kích thước (125x30)cm, bị bung ra khỏi vị trí ban đầu, bị móp méo, biến dạng trên vùng có kích thước (40x30)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong. Tâm vùng móp méo, biến dạng cách mép bên trái nắp capo 35cm (tính theo

hướng từ sau ra trước) và cách mặt bánh lăn 1,15m (đo vuông góc). Lưới tản nhiệt bên trái (theo hướng từ sau ra trước) bị móp méo, biến dạng kích thước (25x35)cm, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau. Trên vùng móp méo, biến dạng bị bong tróc sơn màu xanh. Đèn gầm màu vàng phía trước bên trái (theo chiều hướng từ sau ra trước) bị gãy vỡ rời ra khỏi xe. Góc bên trái của cản trước (theo hướng từ sau ra trước) bị gãy vỡ, kích thước vùng gãy vỡ là (22x20)cm. Tâm vùng gãy vỡ cách mặt bánh lăn 45cm. Hệ thống điều khiển, hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước hoạt động bình thường.

Vật chứng: Xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật; Giấy phép lái xe.

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe ô tô mang biển kiểm soát 38C-117.02 là của Trần Thị T. Các vật chứng đã thu giữ hiện chưa được xử lý.

Về phần dân sự: Bị cáo Trần Thị T đã tự nguyện bồi thường xong phần dân sự cho gia đình người bị hại tổng số tiền 220.000.000 đồng, gồm: Chi phí chữa trị tại bệnh viện, chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Hiện nay, đại diện gia đình người bị hại anh Trần Hà T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS-ĐT ngày 18/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Trần Thị T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Trần Thị T mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng,

Đề nghị xử lý về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Trả lại cho bị cáo chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38C-117.02; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 024197 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 29/6/2018 đối với xe ô tô mang biển kiểm soát 38C-117.02; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA2063055 đối với phương tiện có biển số đăng ký 38C-117.02; 01 Giấy phép lái xe số 401182021122 do Sở Giao thông vận tải Hà Tĩnh cấp ngày 07/10/2018.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận; Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận trong quá trình hỏi cung đều được tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung hay nhục hình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, các lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 04 giờ 48 phút ngày 31/8/2022, tại Km11+380 đường ĐT552 thuộc địa phận thôn Y, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Thị T (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, sơn màu xanh, biển kiểm soát 38C-117.02, đi theo hướng từ huyện Đ đến huyện V. Do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định (lấn sang phần đường ngược chiều), nên đâm vào phần bên trái người ông Trần Văn B đang đi bộ ngược chiều phía trước và cộc chống rạp cưới của gia đình anh Nguyễn Hồng T dựng phía trước trên phần đường ngược chiều, làm ông Trần Văn B tử vong do đa chấn thương.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo Trần Thị T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai. Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-ĐT ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác. Tại phiên tòa lời luận tội của Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác về cơ bản là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường, lấn đường của mình dẫn đến việc xe của bị cáo đã lấn sang phần đường của làn ngược chiều, va chạm với bị hại, dẫn đến bị hại bị tử vong, lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội mặc dù hoàn cảnh gia đình khó khăn nhưng bị cáo cũng đã cố gắng khắc phục thiệt hại, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ phần dân sự theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, có bố là ông Trần Văn C là Thương binh hạng  $\frac{3}{4}$ , được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, sau khi tai nạn xảy ra cũng đã tích cực đem ngay người bị hại đi cấp cứu, nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là mẹ đơn thân, con cái còn nhỏ dại và việc cho bị cáo được hưởng án treo không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng bảo đảm tính nghiêm khắc. Đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[6] Liên quan trong vụ án còn có: Đối với hành vi của Nguyễn Hồng T đã dựng rạp cưới trên đường là vi phạm pháp luật, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xử lý hành chính là hoàn toàn chính xác.

[7] Về phần dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng đã thu giữ đều là của bị cáo xét thấy đến nay, các vấn đề cần chứng minh trong vụ án đã rõ ràng, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, tước giấy phép lái xe của bị cáo, nên cần trả lại vì vậy, cần áp dụng các quy định của pháp luật trả lại toàn bộ cho bị cáo.

Tình trạng vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và chỉ huy thi hành án dân sự huyện Đ và trong hồ sơ vụ án.

[9] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] *Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:*

Bị cáo Trần Thị T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho

UBND xã Q, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[3] *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo các vật chứng đã thu giữ.

Tình trạng đặc điểm cụ thể của chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu DONGBEN có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định; Giấy phép lái xe có tại hồ sơ vụ án.

[4] *Về án phí*: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] *Quyền kháng cáo bản án*: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- CQCSĐT Công an Đ;
- Chi cục THADS Đ;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL-NV liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu trữ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đình Thông**

